**Văn bản 2 : MÂY VÀ SÓNG**

 **(Ra-bin-đờ-ra-nát Ta-go)**

Thời lượng : 2 tiết

**Hoạt động 1: Hoạt động khởi động** (5)

|  |
| --- |
| **a. Mục tiêu:** Kết nối kiến thức trong cuộc sống vào nội dung của bài học .Tạo tâm thế cho HS trước khi đọc văn bản.**b. Nội dung:** Ấn tượng chung về văn bản “ Mây và sóng”**c. Sản phẩm:** đáp án, câu trả lời của HS.**d. Tổ chức hoạt động:****- Phương pháp, kĩ thuật dạy học:** Đàm thoại gợi mở**- Người đánh giá, công cụ đánh giá:** GV đánh giá HS, HS đánh giá lẫn nhau, câu hỏi.***Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ*** ***Chắc hẳn em đã từng chơi một trò chơi nào đó với người thân trong gia đình (cha mẹ, anh chị,..). em có cảm xúc như thế nào về những giây phút ấy.******B2: Thực hiện nhiệm vụ*:** Hs trình bày những tri thức đọc hiểu về truyện. Suy nghĩ trả lời câu hỏi***B3: Báo cáo, thảo luận kết quả thực hiện nhiệm vụ:***GV mời 2 HS trình bày trước lớp ý kiến của mình. Các HS khác bổ sung, nhận xét.***B4: Kết luận, nhận định*:**GV kết luận, hướng dẫn HS chốt ý *Em đã dành những thời gian rảnh chơi với gia đình. Khi đó em cùng mọi người chơi những trò chơi như đoán chữ, trốn tìm,.... để thêm gắn bó và hiểu nhau hơn. Những giây phút ấy đối với em vô cùng quý giá, nó tràn ngập sự vui vẻ, hạnh phúc và tự tin khi ở bên cạnh những người mình yêu thương.* |

**2.2 Hình thành kiến thức mới**

**2.2.1 Trải nghiệm cùng văn bản ( 10 phút)**

|  |
| --- |
| **a. Mục tiêu:** Thực hành kĩ năng đọc cho HS**b. Nội dung:** đọc và hiểu sơ nét về văn bản .**c. Sản phẩm:** Cách đọc của HS**d. Tổ chức hoạt động:****- Phương pháp, kĩ thuật dạy học:** PP dạy học theo mẫu.**- Người đánh giá, , công cụ đánh giá:** GV đánh giá HS, HS tự đánh giá, đánh giá lẫn nhau.***B1: Giao nhiệm vụ học tập:*** - GV đọc mẫu vài đoạn, cần cho HS thấy về cách đọc, sao cho có sự phân biệt rõ lời người kể chuyện và lời của nhân vật; đọc diễn cảm cho phù hợp .- HS đọc trực tiếp văn bản và thực hiện theo yêu cầu của câu hỏi *Trải nghiệm cùng văn bản.* GV hướng dẫn HS đọc và đến chỗ có kí hiệu thì dừng lại một vài phút nhìn qua ô tương ứng để suy ngẫm về những yêu cầu của SGK. Có thể yêu cầu HS tự trả lời bằng cách viết ra giấy. **Câu hỏi 1** : **Qua hình dung của người con về trò chơi khác "thú vị" hơn, em nghĩ người con muốn thể hiện tình cảm gì?****Câu hỏi 2**: **Hình ảnh nào thể hiện lên trong tâm trí em khi đọc bài thơ này?*****B2: Thực hiện nhiệm vụ học tập:***- HS đọc văn bản, suy nghĩ, trả lời thầm bằng cách ghi ra giấy hoặc lưu giữ trong đầu.***B3: Báo cáo, thảo luận kết quả thực hiện nhiệm vụ:*** GV mời 1 – 2 HS nhận xét, góp ý về cách đọc của bạn. Sau khi HS hoàn thành việc đọc trực tiếp, GV có thể mời một vài HS chia sẻ câu trả lời để vừa kiểm tra nhanh kết quả đọc trực tiếp, vừa kiểm tra kết quả sử dụng kĩ năng suy luận của HS.**Câu hỏi 1** : - Qua hình dung của người con về trò chơi khác "thú vị" hơn, người con muốn thể hiện tình yêu thương của mình đối với mẹ. + Người con sẽ là mây, mẹ sẽ là trăng, con sẽ dùng hai tay ôm lấy mẹ. Một trò chơi thể hiện tình yêu con dành cho mẹ là không gì sánh được, con muốn lúc nào cũng bên cạnh và ôm lấy mẹ.**Câu hỏi 2**: - Hình ảnh mẹ và con đã hiện lên ngay khi em đọc bài thơ này.+ Tình yêu và sự gắn bó với mẹ của em bé thể hiện qua hai cuộc đố thoại của em với những người trên mây, trong sóng. + Mây và sóng được cảm nhận qua cái nhìn và trí tưởng tượng của trẻ thơ trở lên hấp dẫn và kì diệu tượng trưng cho tấm lòng bao la và sự bao dung của mẹ.***B4: Kết luận, nhận định:*** *Mây và sóng được cảm nhận qua cái nhìn và trí tưởng tượng của trẻ thơ trở lên hấp dẫn và kì diệu tượng trưng cho tấm lòng bao la và sự bao dung của mẹ.* |

**2.2.2 Suy ngẫm và phản hồi (30 phút)**

**\*Một số nét độc đáo của bài thơ:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1. **Mục tiêu**: HS biết được những nét chung của nét độc đáo của bài thơ.
2. **Nội dung**: Những tri thức về nét độc đáo của bài thơ

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của học sinh, phiếu học tập.**d) Tổ chức thực hiện**:**- Phương pháp, kĩ thuật dạy học:** đặt câu hỏi, dạy học hợp tác, giải quyết vấn đề.**- Người đánh giá, công cụ**: Câu trả lời của học sinh, phiếu học tập.**B1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV nêu nhiệm vụ các nhóm, yêu cầu các nhóm thảo luận trả lời trên phiếu:**Câu hỏi 1**: **Những dấu hiệu nào giúp em nhận biết Mây và sóng là một bài thơ?****Câu hỏi 2**: **Kẻ bảng sau vào vở và điền các thông tin phù hợp, sau đó, trao đổi với bạn:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Ấn tượng của em về bài thơ** | **Những hình ảnh, biện pháp tu từ gợi cho em ấn tượng** | **Ý kiến của bạn em** |
|  |  |  |

**Câu hỏi 3: Hãy phác họa bằng lời hoặc tranh những hình dung của em khi đọc bài thơ và chia sẻ với các bạn?*****B2: Thực hiện nhiệm vụ học tập:***Học sinh suy nghĩ, trả lời các câu hỏi mà GV đã giao.***B3: Báo cáo, thảo luận kết quả thực hiện nhiệm vụ****:*GV mời đại diện học sinh phát biểuCác nhóm khác bổ sung, nhận xét.**Câu hỏi 1:** - Những dấu hiệu giúp em nhận ra đây là một bài thơ là:+ Kết thúc mỗi câu tác giả đều xuống dòng.+ Lời hỏi đáp của con và các bạn cũng được tác giả trích dẫn và cho vào ngoặc kép.+ Bài thơ không có vần, không bị ràng buộc bởi vần luật nhưng người đọc vẫn cảm nhận được âm điệu trữ tình của bài thơ.**Câu hỏi 2:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Ấn tượng của em về bài thơ** | **Những hình ảnh, biện pháp tu từ gợi cho em ấn tượng** | **Ý kiến của bạn em** |
| - Bài thơ mang một phong cách khác lại với kết cấu của những bài thơ bình thường, đó là bài thơ văn xuôi. - Khi đọc bài thơ em có thể cảm nhận rõ được tình yêu và sự gắn bó của con với mẹ thể hiện qua hai cuộc đối thoại với những người trên mây và trong sóng. - Đặc biệt bài thơ đã truyền đạt được tình mẫu tử thắm thiết và niềm hạnh phúc vô bờ bến trong những trò chơi của hai mẹ con do em bé nghĩ ra. | - Bài thơ tràn đầy những hình ảnh thiên nhiên rộng lớn, sống động và nhiều màu sắc: mây, sóng, biển cả, bình minh vàng, hoàng hôn, vầng trăng bạc, bầu trời xanh thẳm, bến bờ kì lạ. + Những hình ảnh thiên nhiên ấy được cảm nhận qua cái nhìn và tâm hồn của em bé nên càng đẹp, sinh động, hấp dẫn. + Hình ảnh thiên nhiên lung linh, kì ảo nhưng vẫn rất sinh động, chân thực.+ Những hình dáng, hoạt động, âm thanh, màu sắc của thiên nhiên được miêu tả đều rất sát hợp. + Hình ảnh thiên nhiên mang ý nghĩa tượng trưng: những trò chơi trên mây, trong sóng tượng trưng cho những thú vui hấp dẫn trong cuộc đời; “bến bờ kì lạ” tượng trưng cho tấm lòng bao la và sự bao dung của mẹ. | - Đồng tình |

**Câu hỏi 3:**  Khi đọc bài thơ em có thể cảm nhận rõ được tình yêu và sự gắn bó của con với mẹ thể hiện qua hai cuộc đối thoại với những người trên mây và trong sóng.- Bài thơ đã truyền đạt được tình mẫu tử thắm thiết và niềm hạnh phúc vô bờ bến trong những trò chơi của hai mẹ con do em bé nghĩ ra. ***B4: Kết luận, nhận định:***GV kết luận, hướng dẫn HS chốt ý.***Nét độc đáo của bài thơ:*** *Bài thơ mang một phong cách khác lại với kết cấu của những bài thơ bình thường, đó là bài thơ văn xuôi.**- Khi đọc bài thơ em có thể cảm nhận rõ được tình yêu và sự gắn bó của con với mẹ thể hiện qua hai cuộc đối thoại với những người trên mây và trong sóng. - Đặc biệt bài thơ đã truyền đạt được tình mẫu tử thắm thiết và niềm hạnh phúc vô bờ bến trong những trò chơi của hai mẹ con do em bé nghĩ ra.* |

**\* Tác dụng của các yếu tố tự sự và miêu tả trong thơ:**

|  |
| --- |
| **a. Mục tiêu**: Giúp HS:- Tìm được những chi tiết về những lời mời gọi của những người trên mây, trên sóng.- Đánh giá nét đẹp thiên nhiên rực rỡ bí ẩn bao điều mới lạ hấp dẫn với tuổi thơ (tiếng gọi của 1 thế giới diệu kỳ).**b. Nội dung**: - GV sử dụng KT khăn trải bàn cho HS thảo luận.- HS làm việc cá nhân, làm việc nhóm để hoàn thiện nhiệm vụ.- HS trình bày sản phẩm, theo dõi, nhận xét và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).**c. Sản phẩm**: phần trình bày của HS.**d. Tổ chức thực hiện**: **- Phương pháp, kĩ thuật dạy học**: Dạy học hợp tác,đàm thoại gợi mở- **Người đánh giá, công cụ đánh giá** : GV đánh giá HS, HS tự đánh giá.***B1: Giao nhiệm vụ học tập:*** Gv nêu câu hỏi, yêu cầu học sinh suy nghĩ trả lời vào phiếu học tập**Câu hỏi 4:** **Hãy nêu hiệu quả của việc sử dụng các yếu tố tự sự và miêu tả trong bài thơ.*****B2: Thực hiện nhiệm vụ học tập****:*Các nhóm quan sát văn bản, suy nghĩ, trả lời các câu hỏi ***B3: Báo cáo, thảo luận kết quả thực hiện nhiệm vụ:***GV mời vài HS trình bày Các HS khác bổ sung, nhận xét.**Câu hỏi 4:**- Hiệu quả:+ Yếu tố tự sự giúp người đọc hình dung rõ hơn tình cảm và sự gắn bó của con với mẹ, niềm vui, niềm hạnh phúc của hai mẹ con trong những trò chơi.+ Yếu tố miêu tả giúp các sự vật được hiện lên một cách sinh động, hấp dẫn hơn như: bình minh vàng, vầng trăng bạc, …***B4: Kết luận, nhận định:***GV kết luận, nhận xét đánh giá, chốt ý: ***Tác dụng của các yếu tố tự sự và miêu tả trong thơ:*** *+ Yếu tố tự sự giúp người đọc hình dung rõ hơn tình cảm và sự gắn bó của con với mẹ, niềm vui, niềm hạnh phúc của hai mẹ con trong những trò chơi.**+ Yếu tố miêu tả giúp các sự vật được hiện lên một cách sinh động, hấp dẫn hơn như: bình minh vàng, vầng trăng bạc, …* |

**\* Tình cảm và cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ thơ:**

|  |
| --- |
| **a. Mục tiêu**: Nhận biết được tình cảm và cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ thơ.b**. Nội dung**: tình cảm và cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ thơ.**c.** **Sản phẩm:** đáp án, các câu trả lời của HS.**d. Tổ chức hoạt động:****- Phương pháp, kĩ thuật dạy học**: Dạy học hợp tác,đàm thoại gợi mở**- Người đánh giá, , công cụ đánh giá** : GV đánh giá HS, HS tự đánh giá, đánh giá lẫn nhau câu hỏi.***B1: Giao nhiệm vụ học tập****:* GV nêu câu hỏi, học sinh trả lời.**Câu hỏi 5: Em có cảm nhận gì về tình cảm của tác giả? Những chi tiết nào trong bài thơ khiến em có cảm nhận đó?*****B2: Thực hiện nhiệm vụ học tập:***HS quan sát văn bản, suy nghĩ, trả lời các câu hỏi ***B3: Báo cáo, thảo luận kết quả thực hiện nhiệm vụ****:*GV mời vài HS trình bày Các HS khác bổ sung, nhận xét.**Câu hỏi 5:** - Em cảm nhận về tình cảm của tác giả là: tác giả vô cùng trân trọng tình mẫu tử thiêng liêng, gắn bó giữa mẹ và con.- Những chi tiết trong bài thơ khiến em có cảm nhận đó là:+ Con luôn từ chối lời rủ đi chơi đầy hấp dẫn của những người trên mây và trong sóng vì có mẹ đang đợi ở nhà. + Con nghĩ ra những trò chơi thú vị và cảm thấy vô cùng hạnh phúc khi được chơi cùng với mẹ***Bước 4: Kết luận, nhận định*** ***Tình cảm và cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ thơ:*** *- Tác giả vô cùng trân trọng tình mẫu tử thiêng liêng, gắn bó giữa mẹ và con.* |

**\* Yêu thương quan tâm người thân trong gia đình:**

|  |
| --- |
| **a. Mục tiêu**: Nhận biết được sự yêu thương quan tâm người thân trong gia đìnhb**. Nội dung**: sự yêu thương quan tâm người thân trong gia đình.**c.** **Sản phẩm:** đáp án, các câu trả lời của HS.**d. Tổ chức hoạt động:****- Phương pháp, kĩ thuật dạy học**: Dạy học hợp tác,đàm thoại gợi mở**- Người đánh giá, công cụ đánh giá** : GV đánh giá HS, HS tự đánh giá, đánh giá lẫn nhau câu hỏi.***B1: Giao nhiệm vụ học tập****:* GV nêu câu hỏi, học sinh trả lời.**Câu hỏi 6: Những trò chơi mà em bé nghĩ ra và cách em mô tả trò chơi này thể hiện tình cảm với mẹ như thế nào? Điều đó gợi cho em suy nghĩ gì về tình cảm giữa những người thân trong gia đình?*****B2: Thực hiện nhiệm vụ học tập:***HS quan sát văn bản, suy nghĩ, trả lời các câu hỏi ***B3: Báo cáo, thảo luận kết quả thực hiện nhiệm vụ****:*GV mời vài HS trình bày Các HS khác bổ sung, nhận xét.**Câu hỏi 6:** - Những trò chơi mà em bé nghĩ ra và cách em mô tả trò chơi này thể hiện tình cảm với mẹ là:+ Em bé là sóng, mẹ là bến bờ+ Cách em mô tả: Em bé lăn, lăn, lăn mãi, rồi cười vang vỡ tan vào lòng mẹ và không ai trên thế gian này biết mẹ con ta ở chốn nào.- Điều đó gợi cho em suy nghĩ về tình cảm giữa những người thân trong gia đình là:+ Tình cảm giữa những người thân trong gia đình là thứ tình cảm gắn bó, ruột thịt không thứ gì có thể thay thế được.+ Chúng ta nên trân trọng thứ tình cảm không gì thay thế được này và luôn đối xử tốt, yêu thương chân thành với người thân của chúng ta ***Bước 4: Kết luận, nhận định*** ***Yêu thượng quan tâm người thân trong gia đình****+ Tình cảm giữa những người thân trong gia đình là thứ tình cảm gắn bó, ruột thịt không thứ gì có thể thay thế được.**+ Chúng ta nên trân trọng thứ tình cảm không gì thay thế được này và luôn đối xử tốt, yêu thương chân thành với người thân của chúng ta.* |

**2.3 Hoạt động luyện tập (10)**

|  |
| --- |
| **a) Mục tiêu**: Giúp HS vận dụng kiến thức của bài học vào giải quyết bài tập cụ thể**b)Nội dung**: GVhướng dẫn HS suy nghĩ và hoàn thành phiếu bài tập- HS làm việc cá nhân, làm việc nhóm đôi để hoàn thiện nhiệm vụ.- HS trình bày sản phẩm, theo dõi, nhận xét và bổ sung cho bạn (nếu cần).**c) Sản phẩm:** phiếu học tập.**d) Tổ chức thực hiện**:**- Phương pháp, kĩ thuật dạy học:** dạy học hợp tác**- Người đánh giá, , công cụ:** GV đánh giá HS, HS đánh giá lẫn nhau; **B1: Chuyển giao nhiệm vụ**  Hãy phác họa (bằng lời hoặc bằng tranh) những hình dung của em khi đọc bài thơ và chia sẻ với các bạn.- GV cho HS chia sẻ cặp đôi và thực hiện.**B2: Thực hiện nhiệm vụ*** **HS**: Suy nghĩ cá nhân 2’ và vẽ ra giấy.
* **GV** hướng theo dõi, quan sát HS thảo luận, hỗ trợ (nếu HS gặp khó khăn).

**B3: Báo cáo, thảo luận****HS**: Đại diện của 2 cặp đôi lên báo cáo kết quả, HS nhóm khác theo dõi, nhận xét và bổ sung (nếu cần) cho nhóm bạn.**GV**: Yêu cầu HS nhận xét, đánh giá chéo giữa các nhóm.**B4: Kết luận, nhận định** - GV kết luận lại vấn đề, nhận xét thái độ và kết quả làm việc của các nhóm. |

**2.4.Hoạt động vận dụng (5)**

|  |
| --- |
| **a)Mục tiêu**: Giúp HS vận dụng kiến thức của bài học vào giải quyết tình huống trong cuộc sống.**b)Nội dung**: GV nêu câu hỏi vận dụng và gọi HS chia sẻ cá nhân.**c) Sản phẩm:** HS đánh giá lẫn nhau, chia sẻ của học sinh.**d) Tổ chức thực hiện**:**- Phương pháp, kĩ thuật dạy học:** hợp tác, giải quyết vấn đề**- Người đánh giá, công cụ:** GV đánh giá HS**B1: Chuyển giao nhiệm vụ** **GV** nêu câu hỏi, yêu cầu HS suy nghĩ và trả lời**Câu 1**. Sau khi học bài thơ, điều đầu tiên em muốn nói với bản thân và với bố mẹ mình là gì?**Câu 2**. Theo em, biểu hiện của một người con ngoan, biết yêu thương cha mẹ là gì?**B2: Thực hiện nhiệm vụ****HS** suy nghĩ và chia sẻ**GV** gọi HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung.**B3: Báo cáo kết quả****HS**: Chia sẻ cá nhân.**GV**: Yêu cầu HS đứng dậy chia sẻ, HS khác nhận xét, đánh giá.**B4: Kết luận, nhận định** - GV kết luận lại vấn đề, nhận xét thái độ học tập của học sinh. |